

# Việt Nam: Thể chế nào cho giáo dục?

PGS. TS. Phạm Quý Thọ  
Học viện Chính sách & Phát triển  
BBC, 13 tháng 9 2018



GETTY IMAGES

Giáo dục và đào tạo được nhà nước Việt Nam xếp là quốc sách hàng đầu

## **Cải cách giáo dục Việt Nam lại đang trở thành chủ đề nóng ở nhiều khía cạnh và cấp độ.**

Khởi đầu từ sách Tiếng Việt 1 Công nghệ giáo dục do GS Hồ Ngọc Đại làm chủ biên. Có hai hướng mà truyền thông đang tập trung: một là tính khoa học và thực tế của 'công nghệ giáo dục' trong sách Tiếng Việt 1. Ý kiến ủng hộ nói cần có thay đổi so với 'truyền thống', 'trẻ con bây giờ cần được dạy khác', 'cha mẹ đừng áp đặt'... nhất là trong cách phát âm dựa vào 'âm tiết hay hình'.

Ngược lại, ý kiến phản đối cho rằng con em họ không phải là 'chuột bạch' để mang ra thử nghiệm, cần phải có đánh giá khách quan, công khai về 'công nghệ giáo dục' này.

Xa hơn, công luận phản ứng mạnh mẽ với cách mô tả bằng con số 'một số 7 và mười ba số 0' về kinh phí đề án cải cách giáo dục. Họ nói về các nhóm lợi ích, sự lãng phí tiền của xã hội, phải có người chịu trách nhiệm về hậu quả...

## **'Phun trào như núi lửa'**

Khủng hoảng giáo dục được nhắc đến từ lâu, trong nhiều cuộc thảo luận, chính thức và không chính thức, 'lề phải' cũng như 'lề trái'. Những 'sự cố' như trên là những cơ hội để mổ xẻ, nhìn nhận đúng sai, phải trái, nguyên nhân, hậu quả... Cuộc khủng hoảng này vẫn đang diễn ra. Các biểu hiện của nó khi thì 'ngủ' khi 'phun trào' như núi lửa vậy.

Các ý kiến tranh luận đã đa chiều hơn và phân tích sâu hơn về thể chế trong cải cách giáo dục.

Truyền thông nhà nước có vẻ 'bớt định hướng' hơn cho chủ đề này, bởi vậy, các phản ánh sẽ làm rõ hơn câu trả lời: thể chế nào cho giáo dục trong quá trình cải cách?

Có hai bài đáng chú ý liên quan trên trang GD.NET ngày 12/9/2018. Bài thứ nhất có tên: 'Giáo sư Nguyễn Xuân Hãn thất kinh với Tổng chủ biên lý giải thay sách giáo khoa'.



GETTY IMAGES

Giáo dục và đào tạo thành công và hiệu quả đóng vai trò quan trọng trong phát triển bền vững của mỗi quốc gia

Từ góc độ người làm khoa học, GS Nguyễn Xuân Hãn sau khi đã liệt kê lại các nghị quyết của Đảng có liên quan cải cách giáo dục từ Nghị quyết số 14-NQ/TW của Bộ chính trị ra ngày 11/1/1979 đến Nghị quyết 29-NQ/TW tại Hội nghị Trung ương 8 khóa XI, ngày 1/11/2013, ông đặt câu hỏi vì sao trong suốt 40 năm đó vẫn chưa có được sách giáo khoa chuẩn.

Ông lý giải nguyên nhân và cho rằng 'tư duy đổi mới trong làm sách hiện nay đi theo hướng ngược lại 180 độ với tiền nhân'. Ông muốn có một 'chuẩn kiến thức' theo hệ thống tri thức của nhân loại, bao gồm 'Kiến thức cơ bản - các quy luật của tự nhiên và xã hội, tinh hoa nhất của loài người, ít thay đổi', và 'Kiến thức ứng dụng các kiến thức cơ bản vào cuộc sống, luôn luôn đa dạng và biến động'.

Có thể đồng tình với quan điểm này về đại thể. Tuy nhiên, với cách hiểu khác nhau về 'quy luật xã hội', đặc biệt là sự diễn giải nó, thậm chí duy ý chí, cho phù hợp với chế độ xã hội cụ thể tạo nên những rào cản cho việc thay đổi thể chế nói chung và thể chế giáo dục nói riêng

Bài thứ hai là 'Chủ tịch Quốc hội: Thực nghiệm gì mà mấy chục năm, học sinh khổ quá'. Bài báo tường thuật khái quát phiên họp thứ 27 ngày 12/9 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục cho ý kiến về dự án Luật Giáo dục sửa đổi. Các ý kiến cho thấy Luật Giáo dục còn nhiều điều cần sửa, nhiều vấn đề tồn đọng từ lâu như nội dung kiến thức 'hàn lâm', áp đặt, thiếu tự nhiên không phù hợp với trẻ, chương trình học quá tải, nội dung sách giáo khoa hay thay đổi và độc quyền phát hành gây lãng phí tiền của xã hội...

Các thành viên của Ủy ban đã tỏ thái độ không đồng tình với vấn đề 'thí điểm' chương trình, sách giáo khoa. Chủ tịch Quốc hội đã nhận xét bức xúc như tựa đề của bài báo.

## **Chính phủ và ý thức hệ**

Tại sao 'Thí điểm, thực nghiệm' mặc dù 'còn thiếu khuôn khổ pháp lý', nhưng vẫn diễn ra trong thời gian dài và trên diện rộng? Ông Phó thủ tướng giải trình rằng 'Chính phủ không có chủ trương cải cách tiếng Việt'.

Trong điều kiện còn không ít chính sách giáo dục xa rời thực tế và việc thực thi không được công khai minh bạch, thiếu trách nhiệm giải trình và quyền lực không được kiểm soát, bộ máy và cán bộ tha hoá phẩm chất, lối sống... Thường trực Ủy ban đề xuất bổ sung quy định Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ trước khi quyết định thí điểm chính sách mới trong giáo dục... Liệu Quốc hội có giám sát được Chính phủ?

Báo chí phản ánh thực chất và mạnh mẽ hơn những bức xúc và nêu sự cần thiết phải thay đổi thể chế, cơ chế giáo dục, đặc biệt khai thác chủ đề về nhóm lợi ích, tăng phản biện đối với hoạch định và thực thi chính sách, tạo dư luận ủng hộ đổi mới kể cả một số vấn đề được coi là 'nhạy cảm'.

Thế chế giáo dục là một bộ phận cấu thành của thế chế quốc gia. Cải cách giáo dục bao gồm cải cách thế chế giáo dục, trong đó Luật giáo dục phải được xây dựng và hoàn thiện đồng thời với sự thay đổi bộ máy, nhân sự quản lý giáo dục.

Hệ thống XHCN ở Đông Âu đã sụp đổ cùng với những chuẩn mực duy ý chí, đặc biệt về tự do và dân chủ, sao cho khác biệt với các giá trị phổ quát được hình thành trong quá trình phát triển thị trường - nền tảng kinh tế của xã hội tư bản.

Tuy nhiên ở Việt Nam, ý thức hệ giáo điều trong quá trình chuyển đổi sang kinh tế thị trường vẫn gây nên sự ngộ nhận chủ nghĩa xã hội là mục tiêu cải cách khiến cho mục đích giáo dục hướng đến xây dựng con người mới XHCN, thiếu tính thực tế, sai với lẽ tự nhiên, sẽ cản trở cải cách thế chế giáo dục.

Giáo dục là lĩnh vực gắn với sự hình thành và phát triển năng lực và phẩm giá con người thông qua việc cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết cho cuộc sống.

Thực tế đang đòi hỏi cải cách giáo dục loại bỏ 'căn bệnh' duy ý chí, ý thức hệ giáo điều, xây dựng hệ giá trị bền vững cho con người tuân theo các quy luật phát triển tự nhiên. Các yêu cầu này cấp thiết để thay đổi thế chế giáo dục hiện nay ở Việt Nam để đảm bảo tính khả thi cho các chính sách giáo dục đúng đắn, phù hợp với thực tế, vì sự phát triển con người.

*Bài thể hiện quan điểm riêng của tác giả, chuyên gia về chính sách công, nguyên Chủ nhiệm Khoa Chính sách Công, Học viện Chính sách & Phát triển, thu Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam. BBC Tiếng Việt luôn hoan nghênh các ý kiến tranh luận về giáo dục và các vấn đề liên quan. Hãy gửi bài về cho chúng tôi theo địa chỉ vietnamese@bbc.co.uk.*

---

## 'Giáo dục VN thất bại vì tư duy tiểu nông, bóc ngắn cắn dài'

Ben Ngô

BBC Tiếng Việt, 13 tháng 9 2018



HOANG DINH NAM

Nhiều gia đình Việt Nam cố gắng muốn con họ được hưởng nền giáo dục quốc tế

**Từ nhiều ngày nay, mạng xã hội và truyền thông Việt Nam xôn xao về sách "Tiếng Việt 1-Công nghệ giáo dục".**

Trước bối cảnh những tranh cãi này, một nữ giảng viên ở Hà Nội bình luận với BBC rằng cải cách giáo dục của Việt Nam mấy chục năm nay thất bại "vì tư duy tiểu nông, vì bóc ngắn cắn dài".

Giáo sư Hồ Ngọc Đại được báo Lao Động dẫn lời: "Sách "Tiếng Việt 1-Công nghệ giáo dục" của tôi có rất nhiều bài học ý nghĩa, nhân văn."

Trong khi đó, mạng xã hội dấy lên quan ngại về những hệ lụy đối với học sinh sau mỗi lần cải cách, cải tiến sách giáo khoa.

## 'Chỉ là khẩu hiệu'

Hôm 12/9, trả lời BBC, Tiến sĩ Nghiêm Thúy Hằng, khoa Đông Phương học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội, cho biết: "Về chuyện cải cách giáo dục, tôi nhớ nhà toán học Hoàng Tụy từng nói: "Giáo dục Việt Nam có ba cục bứu lớn cần giải phẫu, đó là sách giáo khoa, nạn học thêm và nạn thi cử."

"Cải cách giáo dục của Việt Nam mấy chục năm nay thất bại vì tư duy tiểu nông, vì bóc ngắn cắn dài cắt khúc cuộn chiếu, thiếu một người nhạc trưởng có tâm, có tầm, có uy tín và uy lực, dám chịu trách nhiệm, huy động được cả tài lực lẫn vật lực của chính phủ và của xã hội."

"Cải cách thất bại còn vì không có được một hệ thống quản lý tận tâm, đồng tâm hiệp lực, đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên hàng đầu như thời còn chiến tranh."

"Câu "Giáo dục là quốc sách" bao năm qua chỉ là khẩu hiệu, không đi kèm với kế hoạch, tài chính tầm cỡ quốc gia và giám sát tương thích từ phía Chính phủ và Quốc hội, cơ quan quyền lực của dân."

**BBC:** *Dường như công luận đang chia làm hai phe và có vẻ chia rẽ trong những tranh luận về cải cách giáo dục Việt Nam. Bà có bình luận gì?*

**TS Nghiêm Thúy Hằng:** Theo tôi, những tranh luận đó là vì họ đều yêu nước, là vì họ là những người cha, người mẹ có lương tâm, đều đau đáu muốn hướng tới tiến bộ xã hội, hướng tới phát triển, hướng tới công bằng, minh bạch và đều yêu trẻ em. Những thiên thần vô tội không nên và không thể tiếp tục bị đem ra làm vật hy sinh cho các tranh cãi liên miên về cải cách giáo dục và chương trình - sách giáo khoa hay các thử nghiệm cải cách thi cử, các chiến dịch dẹp vắn nạn học thêm suốt từ năm 1979, trải qua 3 lần Nghị quyết cải cách, tiêu tốn hàng tỷ đôla chưa tổng kết được hiệu quả cho đến nay.

Dư luận có vẻ gay gắt, không bên nào chịu bên nào, đó là vì họ đều có những cái lý riêng, nhưng cái lý của khoa học thì không thể mang "sự hài lòng của người học hay của cha mẹ người học", "sự thành đạt của một số cá nhân tham gia thực nghiệm cải cách" ra biện minh mà cần có những công trình dùng các phương pháp khoa học không chế được hết các biến lượng mới thực sự có được tiếng nói công tâm, khoa học về cải cách, được các bên đều hài lòng.

Cơ quan làm được việc này chỉ có Bộ Giáo dục dưới sự giám sát nghiêm minh của Chính phủ và của Quốc hội. Hy vọng những gì đã được sàng lọc, chứng minh qua thực tiễn sẽ tiếp tục trường tồn. Còn cái gì sai, chưa hoàn thiện thì phải được sửa, được hoàn thiện, mang thêm hơi thở thời đại kết hợp với hồn dân tộc, khí thiêng sông núi. Khoa học thực sự đòi hỏi tính tổng thể, sự hoàn thiện và đòi hỏi thực chứng.

Việc người dân khắp ba miền cũng như người Việt ở hải ngoại cùng lên tiếng về vấn đề giáo dục là tín hiệu đáng mừng, báo hiệu những thay đổi cơ bản vì Việt Nam vẫn tuyên bố là một thể chế của dân, do dân, vì dân.

Chính phủ và Quốc hội không thể và không được phép ngoảnh mặt lại với những vấn đề của đông đảo người dân, được dư luận người dân quan tâm.

**BBC:** *Ở góc độ một giảng viên đại học, bà thấy, liệu sau những tranh cãi hiện tại thì đâu là giải pháp khiến người dân có thể yên tâm về việc học hành của con em họ?*

**TS Nghiêm Thúy Hằng:** Tôi nghĩ giải pháp căn bản là phải có tổng công trình sư, có người nhạc trưởng xứng tầm không liên quan đến những cải cách thất bại từ trước đến nay để lấy lại niềm tin cho người dân, đồng thời huy động được các nguồn lực trí tuệ trong và ngoài nước.

Tôi tin, với những trí thức hàng đầu của Việt Nam, không ai cần lấy tiền để làm những việc mà họ cho là có ích, đóng góp được cho xã hội. Thời buổi bây giờ, người tài sống được bằng thực tài, không cần tiền, chỉ cần được làm và được ghi nhận, được đóng góp cho tiến bộ xã hội.

Nhưng kể cả như vậy thì cơ chế nào cho họ, độc quyền in ấn sách giáo khoa vẫn thuộc Bộ Giáo dục, đâu có một chương trình nhiều bộ sách thì cơ chế nào cho họ tập hợp, phát huy và xuất bản, cả còi lẫn bóng vẫn nằm trong tay Bộ Giáo dục và Nhà xuất bản Giáo dục.

Nếu không làm được một bộ sách giáo khoa cho ra hồn, giải pháp khả thi là mua một bộ sách giáo khoa của Anh. Mỹ về cho cháu nào học được thì học mà không học được thì dịch ra tiếng Việt mà học, nước Nam Hàn sao chép sách của Nhật có sao đâu, Trung Quốc cũng sao chép nhiều sách của Anh, Mỹ.

Nói đến đây tôi lại rớt nước mắt vì một giai thoại về Giáo sư Tạ Quang Bửu, cựu Bộ trưởng Giáo dục lúc cuối đời: Ông chỉ cần được ăn hai quả chuối mỗi ngày thì đỡ run tay, nhưng đó vẫn là điều xa xỉ lúc cuối đời của vị cựu bộ trưởng thanh liêm được người dân kính trọng.

**BBC:** *Nhìn vào tình hình giáo dục Việt Nam hiện tại, bà có lo ngại hoặc hy vọng gì? Bà có nghĩ rằng quan chức Bộ Giáo dục tiếp thu ý kiến phản hồi từ người dân, phụ huynh không?*

**TS Nghiêm Thúy Hằng:** Tôi cũng như nhiều ông bố, bà mẹ ở Việt Nam hướng tới công bằng, minh bạch và tiến bộ xã hội và sẽ dần thân, sát cánh bên nhau, bên cơ quan quyền lực của dân trong nỗ lực chung.

Tôi nghĩ Bộ trưởng Giáo dục Phùng Xuân Nhạ là người có trách nhiệm giải trình và đưa ra biện pháp rõ ràng trả lời cho Chính phủ mà ông đang phục vụ, nơi ông đang đại diện làm nhiệm vụ quản lý nhà nước.

Quốc hội là nơi ông Nhạ phải giải trình và là nơi giám sát hiệu quả công việc, đánh giá bỏ phiếu tín nhiệm việc thực thi chức trách của ông, nhất là trong bối cảnh tháng 10/2018 sắp bỏ phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ.

Việc này diễn ra sau nhiều vụ việc chấn động, đe dọa tính công bằng, minh bạch về thi cử, điều làm nên giá trị cốt lõi của cả một thể chế.

Về phần mình, tôi tin vào phần thiện của mỗi con người và tin cả dân tộc Việt sẽ hướng tới những điều tốt đẹp, hướng tới đại đoàn kết dân tộc, hướng tới cái thiện, cái có lợi cho sự phát triển.

Theo tôi, không chỉ trong ngành giáo dục, bất cứ cá nhân nào cũng đều chỉ là một quả bầu quả bí trên giàn bầu bí, một con ốc nhỏ bé trong tiến trình vĩ đại đó mà thôi, thuận dòng thì sống mà ngược dòng thì sẽ chết, sẽ bị đào thải.

**BBC:** *Theo bà, vì sao Việt Nam nhìn chung học nhiều từ mô hình Trung Quốc trong các lĩnh vực, ngoại trừ giáo dục?*

**TS Nghiêm Thúy Hằng:** Theo như tôi hiểu, tại Trung Quốc, người kiến trúc sư trưởng cho cải cách mở cửa và tiến trình "Dò đá qua sông" của Trung Quốc là Đặng Tiểu Bình. Người nhạc trưởng cho chính sách "Khoa giáo hưng quốc", đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và khoa học kỹ thuật cũng là ông Đặng. Người tiếp nối với chính sách "Nhân tài cường quốc" là Hồ Cẩm Đào, Giang Trạch Dân, đằng sau đó là hàng trăm hàng ngàn tỷ đôla đổ vào giáo dục và công nghệ.

Trung Quốc họ tăng lương cho giáo viên gấp 10 lần trong vòng 10 năm đầu cải cách mở cửa, lương giáo sư Thanh Hoa cao hơn lương chủ tịch nước, các trường đại học thu hút tiến sĩ bằng các căn hộ từ 70 đến 180 m<sup>2</sup> cho không hoặc bán rẻ, sắp xếp công việc cho người thân các tiến sĩ theo diện thu hút nhân tài, bỏ ra hàng núi tiền thu hút nhân tài từ nước ngoài về xây dựng đất nước trong kế hoạch Trường Thành và nhiều kế hoạch dài hơi khác.



Việt Nam mình làm thế được không? Tiền đâu mà làm khi nguồn lợi của đất nước chui vào túi của các nhóm lợi ích, đất nước thì oằn mình vì "nạn ăn chặn đến cả tiền chính sách của người chết". Họ sẵn sàng ăn chặn cả đồng lương còm cõi của các nhà giáo nghèo, họ có xá gì chuyện ăn đồ tiền sách vở của các cháu học sinh.

Tham nhũng và nhóm lợi ích nghiêm trọng tới mức Giáo sư Hồ Ngọc Đại gần đây còn phải thốt lên "Tiêu chuẩn cơ bản là chia tiền". Phát ngôn này đúng hay sai, các đại biểu quốc hội và Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội cần vào cuộc giúp người dân. Nếu không còn gì là tính công bằng, giá trị cốt lõi của thể chế Xã hội Chủ nghĩa và của thiết chế quyền lực nhân dân?

---

## Tranh cãi 'CNGD': Lý sự nhiều, chứng cứ ít!

PGS. TS. Nguyễn Đức An  
Đại học Bournemouth, Anh  
BBC, 12 tháng 9 2018



REUTERS

Vấn đề giáo dục cho trẻ em làm phụ huynh lo lắng ở Việt Nam

**Theo dõi diễn tiến tranh luận về "công nghệ giáo dục" (CNGD) của Giáo sư Hồ Ngọc Đại, nhiều người bị "sốc" trước làn sóng phản đối cảm tính và thiếu bình tĩnh trên mạng, nơi một bộ phận không nhỏ dường như không còn xem chuyện "ném đá", "chửi bới" và mạt sát người khác là một điều cấm kỵ xã hội nữa.**

Tôi cũng bị sốc. Sốc rất nặng. Nhưng sau cơn sốc, cũng phải sòng phẳng thừa nhận rằng sự quá trớn đó một phần là sự vỡ ào của tình trạng bất bình chung ngấm và sự bất tín vào nền giáo dục nước nhà, cũng như vào các bậc mũ cao áo rộng đang cầm cương nó ở thượng tầng xã hội. Sự vỡ ào càng mạnh bạo khi dân thấy nền giáo dục đó lại đang coi họ không ra gì và tìm cách tước đi cái quyền và trách nhiệm, cũng là niềm vui, dạy con cái của họ.

Trong tình hình như thế, cái mà GS Hồ Ngọc Đại và những người ủng hộ ông cần làm nhất là trưng ra những bằng chứng thực tiễn để trấn an lòng người về hiệu quả chương trình CNGD. Rất tiếc, tôi cảm thấy những lý lẽ từ phía ủng hộ ông, dù bình tĩnh và có logic hơn những lời chửi đổng tràn lan trên mạng, vẫn thiếu sức thuyết phục, đôi lúc hơi cảm tính và có tính "ngụy biện".

Chẳng hạn, một công chúng đang sôi sục không dễ chấp nhận lời một vị giáo sư khả kính rằng CNGD là ưu việt, vì con tôi học trường thực nghiệm ra và bây giờ đã là thế này, thế nọ.

Việc báo chí tập trung phỏng vấn một vài trường hợp thành đạt nổi tiếng từ các trường thực nghiệm CNGD để minh chứng cho sự ưu việt của hệ thống là một hình thái nguy hiểm. Nếu bây giờ, tôi đem

bao nhiêu tài năng xuất chúng không đến từ hệ thống thực nghiệm, thậm chí từng từ bỏ nó, để chứng minh các mô hình giáo dục khác cũng ưu việt thì các vị có chấp nhận không? Chẳng nhẽ 40 năm rồi mà CNGD vẫn chưa thu thập đủ chứng cứ có hệ thống để tự chứng tỏ mình sao?

Cũng không thể lý luận rằng chương trình đã chạy 40 năm rồi có sao đâu mà bây giờ lại moi ra... Việc GS Đại tuyên bố trên báo chí rằng ông không "chấp" phản ứng từ dân chúng vì chúng hồ đồ, thiếu hiểu biết cũng chẳng giúp gì thêm cho cuộc tranh luận. Nguyên tắc tranh luận dân chủ là bình đẳng, dựa trên chứng lý: không ai được cho mình thuộc đẳng cấp cao hơn để phủ đầu bên kia.

## Độ tin cậy của các con số

Vì nhiều ràng buộc công việc và cuộc sống hằng ngày, tôi không định tham gia cuộc tranh luận này, cho đến khi thấy trên mạng nhiều người chia sẻ một biểu đồ thống kê sai sót như bằng chứng về tính ưu việt của mô hình CNGD.

Biểu đồ này, được đăng trong bài Kết quả đo nghiệm bất ngờ từ chương trình tiếng Việt công nghệ giáo dục trên báo **Lao Động Online**, Soha và vài website khác, có lẽ là mẫu chứng cứ thực nghiệm duy nhất được công bố trong mấy tuần qua.

Kết quả "bất ngờ" mà bài báo đề cập là sự khác nhau về tỉ lệ đọc và viết đạt chuẩn giữa hai nhóm học sinh - thực nghiệm CNGD và đại trà. Cụ thể là tỉ lệ đọc đạt chuẩn trong nhóm thực nghiệm cao hơn 4.3% so với nhóm đại trà. Với tỉ lệ viết, sự chênh lệch là 3.3%.

"Người trần mắt thịt" chỉ cần suy ngẫm một tí cũng thấy hai con số chênh lệch trên chẳng phải là lớn lao gì. Nhưng để chứng minh cho sự "bất ngờ" nêu trong tựa, bài báo dựng lên một biểu đồ rất "hoành tráng", làm bật lên sự khác biệt có vẻ rất lớn về tỉ lệ đạt chuẩn đọc và viết giữa hai học sinh CNGD và đại trà.

Biểu đồ này có sự "lập lờ" rất tinh vi: ai cũng biết tỉ lệ phần trăm trong trường hợp này có giá trị thấp nhất là số 0 và cao nhất là 100. Cho nên trục đứng phải bắt đầu từ số 0 và lên dần đến 100. Biểu đồ trong bài báo lại bắt đầu từ 90, thay vì số 0.

Nếu chiếu 4.3% và 3.3% trên nền thang số ngắn từ 90% đến 100% (như tác giả làm) thì hai con số đó trông rất lớn. Nhưng nếu làm theo đúng quy tắc, chiếu trên thang số đầy đủ từ 0% đến 100% (tức bắt đầu trục đứng ở số 0, chứ không phải 90), sẽ thấy chúng chẳng đáng kể gì cả.

Để bạn đọc tiện theo dõi, tôi dựng lại các biểu đồ trong hình dưới đây, bên trái là theo cách làm trong bài báo trên và bên phải là làm theo đúng quy tắc thống kê học.



Biểu đồ dựng lại theo tinh thần bài trên các báo (bắt đầu trục đứng với số 90)



Biểu đồ dựng lại theo đúng quy cách khoa học (bắt đầu trục đứng với số 0)

Nói ví von, dựng biểu đồ như thế chẳng khác gì đặt con kiến bên hạt gạo, thay vì bên củ khoai, để chứng minh là con kiến đó to đáng kể. Đây cũng có thể xem là một ví dụ rất kinh điển để minh họa cho lời một bậc tiền nhân: "Có ba kiểu nói láo: nói láo, nói láo trơ trẽn và thống kê".

Dĩ nhiên thống kê tự nó chẳng bao giờ biết nói láo. Chỉ những người tạo ra nó hay sử dụng nó mới "láo" mà thôi. Ở đây, số liệu đưa ra không phải là bịa đặt nhưng việc tác giả kín đáo "thổi phồng" nó lên qua một biểu đồ trực quan có thể gây rất nhiều nhầm tưởng trong công chúng ủng hộ cũng như phản đối CNGD.

Đó là chưa kể nhiều yếu tố khiến tôi phải đặt vấn đề về độ tin cậy của các con số trên. Chẳng hạn, học sinh thực nghiệm CNGD thường là đã qua chọn lọc. Nghĩa là, so với học sinh bình thường, học sinh thực nghiệm thuộc thành phần có khả năng học tập và trí thông minh cao hơn, nên sẽ dễ tiếp nhận "công nghệ giáo dục" dựa trên tư duy trừu tượng của GS Đại hơn.

Tức là, giả sử nghiên cứu trên tìm thấy sự khác biệt rất lớn giữa hai nhóm thực nghiệm và đại trà, thì cũng không thể khẳng định chắc chắn là do cách dạy và học. Có thể đó chỉ là do khác biệt năng lực ban đầu thì sao?

Hơn nữa, nếu tôi không nhầm thì nhiều học sinh thực nghiệm bỏ giữa chừng vì "vỡ mộng", vì không theo kịp chương trình... Lúc làm nghiên cứu thăm định, các vị có đưa thành phần này vào không?

## Vài lời cuối

Nói ngắn gọn, ngay cả khi nghiên cứu trên đạt chuẩn tắc khoa học cơ bản, sự khác nhau vài phần trăm trên không có ý nghĩa thống kê hay giá trị thực tiễn để cả hệ thống giáo dục quốc gia uốn mình chạy theo CNGD. Thậm chí, có người còn sẽ hỏi toẹt ra: dạy học sinh giỏi chỉ để đạt chênh lệch về tỉ lệ đọc và viết khiêm tốn ở trên thì cần gì phải có CNGD?

Tôi không có ý nói công nghệ giáo dục của GS Đại đúng hay sai ở đây. Các triết lý đằng sau đó đều rất hay, rất đẹp và những mục tiêu nó nhắm đến đều kỳ vĩ và đầy tham vọng cho dân tộc Việt. Là hậu sinh, tôi rất kính trọng tâm huyết và tinh thần phi vụ lợi mà GS Đại dành cho giáo dục. Bản thân kết quả thăm định trên cũng không là gì để có thể nói CNGD chẳng hay ho gì lắm so với chương trình đại trà hiện hành.

Nhưng khi chưa có đủ cơ sở thực chứng, tôi sẽ còn rất e dè về một "công nghệ giáo dục" mà bản thân tôi còn chưa hiểu hết nội hàm là gì (dù đã cố gắng tìm hiểu đôi chút). Tôi cũng lo rằng, một phương pháp giáo dục đòi hỏi trẻ em nhiều năng lực lý trí như thế, nếu triển khai đại trà không khéo, có thể



sẽ góp phần gây nên bất công xã hội và gia tăng khoảng cách giữa các tầng lớp dân chúng, vùng miền khác nhau.

Chúng ta cần một nghiên cứu toàn diện và độc lập để có thể đưa ra kết luận về nội hàm cũng giá trị thực tiễn của CNGD. Trong khi đó, cũng phải xem lại một trách nhiệm đạo đức: có nên sử dụng quá nhiều học sinh ở hơn 40 chục tỉnh thành làm "chuột bạch" thí nghiệm cho một mô hình giáo dục mà hiệu quả thực tiễn vẫn còn là ẩn số?

*Bài thể hiện quan điểm riêng và văn phong của người viết. BBC Tiếng Việt luôn hoan nghênh các ý kiến tranh luận về giáo dục và các vấn đề liên quan. Hãy gửi bài về cho chúng tôi theo địa chỉ vietnamese@bbc.co.uk.*



STEVEN RAYMER

Giáo dục tiểu học ở VN đang được quan tâm nhiều sau vụ sách giáo khoa và cách đánh vần 'thực nghiệm'

---

## Quyền được biết và giáo dục VN thời 'Buôn chữ Bán sách'

Nguyễn Quang Duy

Gửi tới BBC Tiếng Việt từ Melbourne, Úc

11 tháng 9 2018

**Sau 40 năm dạy thử, đến nay bộ tài liệu Tiếng Việt 1 Công nghệ giáo dục vẫn tiếp tục được dạy "thí điểm" cho 800.000 học sinh tiểu học - tự nó đã là một vấn đề xã hội đáng quan tâm.**

Cách dạy đánh vần C, K, Q đều là "cờ" và cách dạy tiếng Việt theo hình vuông, tròn, tam giác cũng sau 40 năm mới được đem ra tranh cãi cho thấy câu chuyện không đơn giản chút nào.

Hiểu rõ về nhóm lợi ích và phương cách bảo vệ lợi ích bên trong ngành giáo dục sẽ giúp chúng ta hiểu thêm về tình trạng giáo dục "buôn chữ, bán sách" tại Việt Nam.

### Nhóm lợi ích thời toàn trị

Tại miền Bắc trước 1975, giáo dục và đào tạo con người hoàn toàn nằm trong kế hoạch Nhà nước.

Ai được đi học? Học cái gì? Học như thế nào? Học ở đâu? Học ai? Học để làm gì? Tùy thuộc vào Nghị quyết của Đảng và Nhà nước.

Nội dung dạy, sách giáo khoa, phương cách giảng dạy, trường lớp, đến cuộc sống cả của thầy giáo lẫn học trò đều được Đảng và Nhà nước lo cho.

Khi học xong có sẵn vị trí được Đảng và Nhà nước thu xếp để đi làm.

Trên lý thuyết guồng máy chịu ảnh hưởng kế hoạch hóa kiểu Liên Xô. Nhưng trên thực tế giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, văn nghệ, chính trị, tư tưởng nói chung toàn là xã hội miền Bắc chịu ảnh hưởng nặng nề của Trung Quốc.

Ngành giáo dục được hoàn toàn định hướng theo lợi ích của Đảng và của Nhà nước nên khi ấy lợi ích cá nhân và lợi ích nhóm còn rất hạn chế.



GETTY IMAGES

## Nhóm lợi ích bắt đầu công khai

Theo tin trên báo chí, giáo sư Hồ Ngọc Đại là con rể của Tổng Bí thư Lê Duẩn, được gọi học ở Trung Quốc rồi tiếp tục sang Liên Xô du học.

Ngay khi về nước năm 1978, ông được Liên Xô tài trợ mở Trường Thực nghiệm Giảng Võ dạy theo phương cách thực nghiệm của Liên Xô.

Bộ tài liệu dạy tiếng Việt hình vuông, tròn, tam giác đã bắt đầu mang vào thử nghiệm ngay khi trường được mở.

Nhưng vì số lượng học sinh có giới hạn nên việc chọn học sinh vào trường theo tiêu chuẩn quen biết và gởi gắm. Kết quả là hầu hết học sinh là con em trong ngành giáo dục.

Trường Thực Nghiệm Giảng Võ một hình thức công khai đầu tiên của nhóm lợi ích. Liên quan đến lợi ích tinh thần hơn là tiền bạc.

Thầy được dạy điều mình tin không dạy theo Nghị quyết. Phụ huynh được chọn lựa việc học cho con em.

Nếu nhóm lợi ích mang lợi ích thiết thực cho xã hội thì đó là một điều đáng mừng.

## Nhóm lợi ích phát triển

Để thống nhất giáo dục, bộ sách giáo khoa đầu tiên được soạn dạy bắt đầu từ năm 1981 hoàn tất năm 1992.

Mặc dù là con rể của Lê Duẩn nhưng cách suy nghĩ của Giáo sư Hồ Ngọc Đại là cách suy nghĩ phản giáo dục chính thống, phản giáo dục cách mạng không tuân theo Nghị Quyết như ông đã bộc lộ trên Báo điện tử Giáo dục Việt Nam ngày 15/6/2014:

"Chúng ta dạy hiện nay là dạy bắt chước, bắt chước thế nào cho khéo nhất và như vậy như việc chúng ta dạy khi."

Cách suy nghĩ này động chạm đến chuyên môn và quyền lợi của trường phái chính thống muốn bảo vệ giáo dục mang nặng dấu ấn Trung Quốc thời Mao Chủ Tịch và của đa số giới chức cầm quyền thời đó.

Thời kỳ này, Liên Xô suy yếu và cuối cùng sụp đổ. Trong khi đó Trung Quốc đang cải cách, vươn lên, nên ý thức hệ chính thống hoàn toàn thắng thế.



Trong một thời gian dài, chương trình Giáo dục Công nghệ của Giáo sư Hồ Ngọc Đại được áp dụng tại vùng miền núi, biên giới, trước khi được đưa vào thí điểm tại các khu vực thành thị trên toàn quốc

GETTY IMAGES

Nhờ là con rể của Lê Duẩn nên ông mới không bị đi học tập cải tạo, nhưng phương cách thực nghiệm và sách giáo khoa của ông được đưa ra biên giới dạy cho trẻ em vùng núi.

Cha mẹ các em vùng núi không nói tiếng Việt, không biết chữ viết. Con em họ được đến trường có miếng ăn là họ mừng rồi.

Đến năm 1989, Trường Thực nghiệm Giảng Võ cũng trở thành trường Trung học Phổ thông Thực nghiệm.

Từ năm 1980, việc cho mượn, bán sách giáo khoa, thu phí, học thêm, chạy tiền để con được đi học chỗ tốt đã bắt đầu hoạt động công khai. Đồng tiền bắt đầu ảnh hưởng nhóm giáo dục chính thống.

Rõ ràng nhóm lợi ích trong ngành giáo dục đã tồn tại từ lâu, không như một số người cho rằng nhóm lợi ích chỉ bắt đầu khi Việt Nam theo kinh tế thị trường.

## Ba lần thay sách giáo khoa

Lần thay sách giáo khoa thứ nhất 1981-1992 vừa xong, tháng 10/1993 Bộ Giáo Dục đã **vay được 78 triệu Mỹ kim** từ Ngân hàng Thế giới cho Dự án Phát triển Giáo dục. Bên cạnh đó, Việt Nam đã có nhiều khoản vay khác từ nguồn vốn ODA để phục vụ cùng mục tiêu.

Chương trình đổi mới giáo dục và sách giáo khoa cho ra bộ sách giáo khoa thứ hai 1996-2008.

Gây tốn kém ngân sách nhưng bộ sách giáo khoa mới bị chỉ trích là không có gì mới lạ, vẫn rập khuôn sao chép bộ giáo khoa cũ với nhiều lầm lỗi nghiêm trọng.

Quốc hội khóa 10 năm 2000 thông qua Nghị quyết 40 về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, quy định cả nước chỉ dùng chung một bộ sách giáo khoa và bảo vệ Bộ Giáo dục độc quyền trong việc in và bán sách giáo khoa cũng như tìm viện trợ ODA từ quốc tế.

Bộ sách giáo khoa thứ hai vừa xong năm 2008 thì Bộ Giáo dục lại bắt đầu thực hiện Đề án Đổi mới chương trình và thay sách giáo khoa một lần nữa.

Đề án bắt đầu soạn vào năm 2009, đưa ra từ 2011, được duyệt từ 2014 và bắt đầu áp dụng từ niên khóa 2019-20.



GETTY IMAGES

Ngành giáo dục Việt Nam từ 1981 tới nay đã qua ba đợt thay đổi sách giáo khoa lớn

## Trường học mới Việt Nam

Khoảng năm 2010, Bộ Giáo dục còn nhận được từ Quỹ hỗ trợ toàn cầu về giáo dục của Liên hiệp quốc tài trợ 84,6 triệu Mỹ để đầu tư cho Giáo dục tiểu học xây dựng Dự án Mô hình trường học mới Việt Nam.

Mô hình 'Trường học mới' được thí điểm tại 1447 trường tiểu học trên toàn quốc.

Trường học mới bắt đầu từ lớp 2. Lớp 1 là các lớp thí điểm học sách giáo khoa công nghệ giáo dục của Giáo sư Hồ Ngọc Đại.

Tài liệu Trường học mới dạy dựa trên sách lớp 2 một số môn học tại Colombia rồi biên soạn lại dựa vào bộ sách giáo khoa chính thống.

Mô hình Trường học mới bị chỉ trích là không hơn gì loại Trường học cũ thậm chí còn kém hơn vì thiếu ngân sách, thiếu sửa soạn, thiếu huấn luyện, được áp dụng tràn lan và ý thức hệ không có gì thay đổi.

## Tài liệu Công nghệ Giáo dục

Giáo sư Hồ Ngọc Đại công khai cho biết Nguyên Bộ trưởng Phạm Vũ Luận đã "lách luật", cho phép dạy "thí điểm" các tài liệu Công nghệ Giáo dục.

Các tài liệu này không phải là sách giáo khoa nên chỉ được dạy "thí điểm", nhưng chính Bộ trưởng Phạm Vũ Luận khi còn tại chức xuống tận các địa phương để đẩy mạnh chương trình thí điểm nhằm "buôn chữ, bán sách".

Rõ ràng nhóm lợi ích khai thác Công nghệ Giáo dục đã ảnh hưởng lên tới tận Bộ trưởng Phạm Vũ Luận và cả Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ khi cho phép tiếp tục "thí điểm" trên 800.000 học sinh.

Chỉ riêng năm học 2018-19 có 800.000 học sinh được dạy thí điểm. Mỗi bộ sách Tiếng Việt 1 Công nghệ Giáo dục giá 340.000 đồng nếu 800.000 phụ huynh phải bỏ ra mua sách thì đã lên đến 272 tỷ đồng.

Số tiền không phải là nhỏ chưa kể ngân sách và ưu đãi dành cho việc dạy Công nghệ Giáo dục.

Vì vậy, xã hội cần được biết rõ ai là người hưởng lợi về tiền bạc từ các quyết định thí điểm này.

## Giáo dục thực nghiệm

Phương cách Công nghệ Giáo dục được Giáo sư Đại giải thích như sau:

"Học sinh tự học hết, giáo viên chỉ hướng dẫn quá trình tự học, hướng dẫn học sinh tự làm lấy bài vở, nhà trường lo hết việc giáo dục, về nhà học sinh không cần phải học thêm."

50 năm về trước trên Đài Truyền hình Sài Gòn tầng số 9 đã có chương trình 'Học mà chơi - Chơi mà học' dạy theo phương cách thực hành cho học sinh xem chơi, nên người miền Nam trước 1975 đã biết về giáo dục thực hành.

Tìm hiểu về Thầy Đại tôi nhận ra khá nhiều suy nghĩ của thầy Đại về giáo dục thật ra không hơn gì phe chính thống.

Lấy thí dụ Thầy Đại là Thầy Đại, còn trăm nghìn các cô các thầy dạy thực nghiệm khác họ là con người, nên mỗi người truyền đạt giáo dục mỗi khác họ không thể theo mô hình Thầy Đại đưa ra hay lấy Thầy Đại làm gương được.

Tôi được hưởng nền giáo dục tự do ở miền Nam tự do, ở đó mỗi thầy mỗi cô dạy mỗi khác và đều được học trò kính mến một cách khác nhau.

Có được sống tự do mới hiểu thế nào là tự do và hiểu tại sao người miền Nam chúng tôi đánh đổi mạng sống để đi tìm tự do.

Tại Úc học sinh tiểu học không sử dụng sách giáo khoa.

Mỗi ngày các em đến lớp cô thầy phát cho tài liệu được in bằng máy photocopy xong hướng dẫn các em cho đến khi cả lớp nắm vững bài học. Về nhà các em không cần ôn bài, làm bài gì nữa.

Các em lớp lớn mỗi tuần tự chọn sách truyện mang về tự đọc xong vào lớp kể lại hay thảo luận với bạn bè.

Cha mẹ chỉ có mỗi việc là ký xác nhận các em ở nhà có tự đọc sách.

Thầy cô không cho điểm nhưng cuối mỗi học kỳ có đánh giá việc học các em gửi về cho cha mẹ. Giáo viên có gặp riêng cha mẹ và học sinh để nâng đỡ các em khi cần.

Nền giáo dục Úc dựa trên nguyên tắc tổ chức bất vụ lợi (non-profit organisation) trái ngược với hiện trạng "buôn chữ, bán sách" như tại Việt Nam ngày nay. Bài tới tôi sẽ chia sẻ bạn đọc đề tài này.

Tôi được dạy đếm và dạy làm toán cộng trừ bằng bó đũa trước khi được dạy số dạy tính toán cộng trừ bằng số.

Bởi thế phương cách dạy tiếng Việt theo hình vuông, tròn, tam giác theo tôi nghĩ chẳng có gì là mới lạ.

Điều đáng nói là phương cách này đã được "thí điểm" trên hàng triệu trẻ em từ 40 năm qua mà cả xã hội không hề hay biết vì không hề được Giáo sư Đại đem ra công khai bàn luận.

Giáo dục là trách nhiệm của toàn xã hội không phải của riêng những người làm chuyên môn hay của thể chế chính trị.

Việc sách giáo khoa phải được Bộ Giáo dục kiểm duyệt là lý do chính trị không phải về chuyên môn.

Thầy cô và phụ huynh chính là những người có bổn phận và trách nhiệm chọn sách giáo khoa, chọn phương cách dạy, chọn trường lớp và ngay cả chọn một nền giáo dục cho học sinh.

Phụ huynh có bổn phận và trách nhiệm chọn thầy cô thích hợp cho con em mình.

Thầy cô cũng phải được quyền từ chối dạy các em không thích hợp với lớp họ dạy.

Ngày nay nhiều phụ huynh có tiền gửi con em ra nước ngoài học vì họ không còn tin vào giáo dục tại Việt Nam.

Tại Việt Nam ngày nay có khá nhiều trường tư thực ngoại quốc dạy theo chương trình ngoại quốc nên những trường thực nghiệm được hoạt động là chuyện bình thường.



## Giáo sư Ngô Bảo Châu học chữ vuông, tròn

Giáo sư Hồ Ngọc Đại vừa rời thố lộ "Ngô Bảo Châu không phải học trò tôi tự hào nhất mà là một cậu sửa xe".



GETTY IMAGES

Giáo sư Ngô Bảo Châu nói rằng nên 'công bố hoàn toàn nội dung sách giáo khoa lên mạng'

Lời thố lộ này nếu là người khác không có gì đáng nói. Nhưng với một người thầy một người làm giáo dục lại công khai so sánh trò này với trò khác theo tôi là một điều không nên.

Riêng với Thầy Đại lại còn mâu thuẫn với chủ trương không chấm điểm học trò.

Thầy Đại còn cho biết "Kỳ 1 của lớp Giáo sư Ngô Bảo Châu không học chữ mà chỉ học hình vuông, tròn", nhưng lại không nói rõ có phải là nhờ học Trường Thực nghiệm Giảng Võ năm 1978 mà Giáo sư Châu trở nên nổi tiếng hay không.

Giáo sư Ngô Bảo Châu được đào tạo chuyên môn và thành công tại Pháp, một môi trường giáo dục hoàn toàn khác với môi trường giáo dục Việt Nam.

Riêng Giáo sư Ngô Bảo Châu đã có lần 'bật mí' về nguyên nhân chinh phục toán học của mình là vào năm học lớp 6, khi ấy 12 tuổi:

"Tôi may mắn được học với các thầy cô giáo giỏi, tâm huyết với học trò khi học cấp 2. Các thầy cô đã khuyến khích, giúp tôi đối diện với thách thức, làm tôi tự ái khi thi trượt vào lớp chuyên. Bởi khi gặp lại, các thầy cô đều nói với tôi rằng: Em rất ít có cơ hội vào lớp đó. Điều này khiến tôi không muốn gặp lại giáo viên của mình và vùi đầu vào... học, đây cũng là lý do khiến tôi yêu thích môn toán hơn".

Về sách giáo khoa trong một bài viết trên báo Tuổi trẻ ngày 11/5/2014, Giáo sư Ngô Bảo Châu cho ý kiến nên: "... công bố hoàn toàn nội dung sách giáo khoa lên mạng."

Mọi sách giáo khoa kể cả tài liệu Tiếng Việt Công nghệ Giáo dục đều được soạn từ ngân quỹ quốc gia nên lẽ ra mọi người được quyền in để sử dụng, việc độc quyền xuất bản rồi bán như hiện nay là hoàn toàn sai trái.

## Cần thay đổi thể chế

Việt Nam ngày nay kinh tế mở cho một nhóm người đi buôn quyết định, trong khi chính trị vẫn đóng do một nhóm người cầm quyền quyết định nên các nhóm lợi ích mới cấu kết tranh nhau tiếp tục đưa trẻ em ra làm vật thí nghiệm.

Tiếng nói của người dân trong việc đóng thuế, chi thu ngân sách, vay mượn quốc tế hầu như không có.

Tiếng nói của Nghiệp đoàn Giáo chức đại diện cho thầy cô tầng lớp bị ảnh hưởng trực tiếp các cuộc tranh giành phe nhóm trong ngành giáo dục hầu như không có.



STEVEN RAYMER

Thảo luận về sách giáo khoa đang thu hút nhiều ý kiến dư luận VN

Tiếng nói của Hội Phụ huynh học sinh về thân phận họ và số phận con em mình bị liên tục mang ra làm thí nghiệm cũng hầu như không có.

Ý thức hệ và guồng máy đã hỏng nên càng "cải cách" lại càng sa lầy, vì thế việc thay đổi thể chế là một nhu cầu thiết yếu cho Việt Nam.

Có thay đổi thể chế mới có được một nền giáo dục tự do và lành mạnh đào tạo những thế hệ tiếp nối đầy đủ đức, trí và tài vừa giữ gìn đất nước vừa đưa đất nước đi lên kịp đà tiến bộ của nhân loại.

*Bài thể hiện quan điểm riêng và văn phong của người viết. BBC Tiếng Việt luôn hoan nghênh các ý kiến tranh luận về giáo dục và các vấn đề liên quan. Hãy gửi bài về cho chúng tôi theo địa chỉ [vietnamese@bbc.co.uk](mailto:vietnamese@bbc.co.uk).*